TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 16/2019/HSST
Ngày 17/ 04/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH B

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đăng Dũng
2. Bà Ngô Thị Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 04 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2019/TLST-HS ngày 01/03/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Hữu T** – Sinh năm 1977
Địa chỉ: Thôn Ấ, Thị Trấn H, huyện T,Tỉnh B
Nghề nghiệp: Làm ruộng Trình độ học vấn: 7/12
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Nguyễn Hữu T SN 1944, Con bà: Dương Thị Đ SN 1947.
Vợ: Nguyễn Thị C sinh năm 1983
Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2006
Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2018 đến ngày 22/12/2018 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương. (Có mặt tại phiên toà).

2. **Nguyễn Bá L** – Sinh năm 1985
Địa chỉ: Thôn G, xã A, huyện T,Tỉnh B
Nghề nghiệp: Làm ruộng Trình độ học vấn: 9/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Nguyễn Bá G SN 1956, Con bà: Nguyễn Thị Q SN 1954.
Vợ: Lưu Thị T sinh năm 1989
Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012
Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2018 đến ngày 22/12/2018 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương. (Có mặt tại phiên toà).

3. **Nguyễn Văn T** – Sinh năm 1977
Địa chỉ: Thôn G, xã A, huyện T,Tỉnh B
Nghề nghiệp: Làm ruộng Trình độ học vấn: 7/12
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Nguyễn Văn P SN 1950, Con bà: Nguyễn Thị P SN 1952.
Vợ: Nguyễn Thị T sinh năm 1980
Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2013
Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2018 đến ngày 22/12/2018 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương. (Có mặt tại phiên toà).

4. **Nguyễn Đức T** – Sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn G, xã A, huyện T,Tỉnh B
Nghề nghiệp: Làm ruộng Trình độ học vấn: 12/12
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Nguyễn Đức Trịnh SN 1971, Con bà: Vũ Thị T SN 1971.
Vợ: Vũ Thị C sinh năm 1990 Con: chưa có
Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2018 đến ngày 22/12/2018 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương. (Có mặt tại phiên toà).

5. **Nguyễn Văn T** – Sinh năm 1983
Tên gọi khác: H
Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện T,Tỉnh B
Nghề nghiệp: Làm ruộng Trình độ học vấn: 12/12
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Văn H SN 1962, Con bà: Lê Thị C SN 1963.
Vợ: Vương Thị H sinh năm 1986
Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2018
Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2018 đến ngày 22/12/2018 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương. (Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 20 ngày 16/12/2018, Nguyễn Hữu T đang ở lán bán nước của mình ở sát mặt đường quốc lộ 17 tại lối rẽ vào khu nghĩa trang thôn Á, Thị trấn H thì có các đối tượng gồm: Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L và Nguyễn Văn T đến quán của T uống nước. Sau đó cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây ăn tiền Tráng đồng ý và cùng tham gia chơi. Cả nhóm lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở bàn uống nước cùng nhau soạn bỏ các quân 10, J, Q, K ra ngoài rồi sử dụng 36 quân bài từ A (át) đến 9 ngồi đánh bạc ở bàn uống nước trong lán bán hàng của Tráng.

Các đối tượng quy định về luật chơi cụ thể như sau: Khi chơi, người làm chương sẽ chia cho mỗi người chơi 03 quân bài rồi người chơi sẽ cộng tổng 03 quân bài lấy số lẻ hàng đơn vị để tính với người làm chương. Khi so bài, quy định cao nhất là 10 điểm, thấp nhất là 1 điểm. Nếu bằng điểm nhau thì sẽ tính theo chất lần lượt là rô, cơ, bích, tép. Nếu người chơi hơn điểm người cầm chương thì người chơi sẽ thắng và người làm chương phải trả số tiền bằng số tiền đặt trước đó của người chơi. Ngược lại nếu người chơi kém điểm người làm chương thì người chơi sẽ thua và bị mất số tiền đặt trước đó. Khi chơi bạc, các đối tượng quy định đặt cửa thấp là 50.000đ và cửa cao nhất là 200.000đ. Tùy từng người làm chương sẽ thỏa thuận thêm với người chơi nếu ai được 10 điểm thì sẽ được nhân hai lần và được "sáp" (tức 3 quân bài giống nhau) thì nhân ba lần số tiền đã đặt tại cửa người chơi. Khi T, T, T, L, T đang đánh bạc thì có Phan Nho D sinh năm 1987 trú tại thôn G, xã A, huyện T và Vương Thế T sinh năm 1992 trú tại thôn Đ, xã A, huyện T và Trần Văn H sinh năm 1993 trú tại thôn Y, xã A, huyện T đến quán của T uống nước và xem mọi người đánh bạc. Khi các đối tượng ngồi đánh bạc đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện T, tỉnh B phát hiện và bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, Công an huyện T đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân mặt sau quân bài in hình tờ tiền 100 đô la và thu tại bàn bạc số tiền 10.500.000 đồng. Ngoài ra, các đối tượng tự giác giao nộp số tiền để trên

người là 8.101.000 đồng, trong đó: T nộp 3.850.000đồng, L nộp 10.000đồng, T nộp 42.000đồng, T nộp 3.649.000đồng và Trọng nộp 550.000đồng ·

Tại Cơ quan cánh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L; và Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 18.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS -TT ngày 01/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T đã truy tố Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L và Nguyễn Văn T về tội "Đánh bạc" được quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

- Nguyễn Hữu T có 5.350.000 đồng, T sử dụng tất cả số tiền này để đánh bạc và không thu tiền hồ. Khi lực lượng Công an bắt quả tang thì T đã thắng bạc được 500.000đồng và bị thu giữ 2.000.000 đồng để tại bàn bạc, còn 3.850.000 đồng T để trong người thì T đã tự giác giao nộp.

- Nguyễn Văn T có 2.442.000 đồng nhưng T chỉ sử dụng số tiền 2.400.000 đồng để đánh bạc còn 42.000 đồng là tiền lẻ thì T không sử dụng đánh bạc. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang thì T đã bị thua 1.300.000 đồng và bị thu giữ 1.100.000 đồng T để ở tại trên bàn bạc còn 42.000 đồng để trong người thì T đã tự giác giao nộp.

- Nguyễn Đức T có 4.350.000 đồng, T sử dụng tất cả số tiền này để đánh bạc. Khi lực lượng Công an bắt quả tang thì T đã thắng bạc được 1.150.000 đồng và bị thu giữ 4.950.000 đồng để ở tại trên bàn bạc, còn 550.000 đồng T để trong người thì T đã tự giác giao nộp.

- Nguyễn Bá L có 2.210.000 đồng, L sử dụng số tiền 2.200.000 đồng để đánh bạc còn 10.000 đồng là tiền lẻ thì L không sử dụng đánh bạc. Khi lực lượng Công an bắt quả tang thì L đã bị thua 2.000.000 đồng và bị thu 200.000 đồng ở trên bàn bạc, còn 10.000 đồng L để trong người thì L đã tự giác giao nộp.

- Nguyễn Văn T có 4.249.000 đồng, T sử dụng số tiền 4.200.000 đồng để đánh bạc còn 49.000 đồng là tiền lẻ thì T không sử dụng đánh bạc. Khi lực lượng Công an bắt quả tang thì T đã thắng 1.650.000 đồng và bị thu giữ 2.250.000 đồng để tại trên bàn bạc, còn 3.649.000 đồng T để trong người thì T đã tự giác giao nộp.

Cũng tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T duy trì công tố tại phiên tòa đã có đánh giá, phân tích đến hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, đề cập đến những tình tiết giảm nhẹ đối với từng bị cáo, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L và Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Đề nghị HĐXX căn cứ Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hữu T từ 25.000.000đồng đến 30.000.000 đồng

Xử phạt: Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ 20.000.000đồng đến 25.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu giữ nơi đánh bạc và các đối tượng tự giác giao nộp. Tổng cộng là 18.500.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân, mặt sau quân bài có in hình tờ tiền 100 đô la.

Tạm giữ số tiền của các bị cáo đã tự nguyện nộp bao gồm: Nguyễn Hữu T 20.000.000 đồng, Nguyễn Văn T 10.000.000 đồng, Nguyễn Đức T 10.000.000 đồng, Nguyễn Bá L 10.000.000 đồng, Nguyễn Văn T 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tđể đảm bảo việc thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 16/12/2018, Nguyễn Hữu Tráng có hành vi cùng với Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L, Nguyễn Văn T đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền tại lán bán nước của Tráng ở sát mặt đường quốc lộ 17 tại lối rẽ vào khu nghĩa trang thôn Ấ, Thị Trấn H, huyện T, tỉnh B thì bị Công an huyện T, tỉnh B phát hiện và bắt quả tang thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân mặt sau quân bài in hình tờ tiền 100 đô la và số tiền sử dụng để đánh bạc là 18.500.000 đồng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt trong nhân dân. Từ việc đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền một cách bất hợp pháp gây thiệt hại về kinh tế của chính bản thân và gia đình các bị cáo. Trong lúc Đảng và Nhà nước đang lên án và kiên quyết bài trừ tệ nạn cờ bạc ra khỏi đời sống xã hội, bản thân các bị cáo cũng nhận thức được điều này nhưng với bản tính ham mê cờ bạc nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Do vậy cần phải xét xử các bị cáo bằng chế tài luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo tự đến lán bán nước của Nguyễn Hữu T để đánh bạc, chứ không có sự rủ rê, phân công, bàn bạc, đây là đồng phạm giản đơn, cùng rủ nhau đánh bạc.

Trong vụ án này Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L, Nguyễn Văn T là người cùng tham gia đánh bạc, nhưng vai trò của bị cáo T cao hơn các bị cáo khác. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. trong giai đoạn chờ xét xử các bị cáo T, T mỗi bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000đồng, các bị cáo T, L, T mỗi bị cáo tự nguyện nộp 10.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án, riêng đối với bị cáo T còn có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt.

Đối với Phan Nho D, Vương Thế T và Trần Văn H có mặt tại nơi các đối tượng đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc, mà chỉ ngồi xem. Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã lập biên bản giáo dục và nhắc nhở là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về vật chứng:

Số tiền thu thu giữ xung quanh nơi đánh bạc và các đối tượng tự giác giao nộp tổng cộng là 18.500.000 đồng được xác định là số tiền các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân, mặt sau quân bài có in hình tờ tiền 100 đô la được xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền của các bị cáo đã tự nguyện nộp bao gồm: Nguyễn Hữu T 20.000.000 đồng, Nguyễn Văn T 10.000.000 đồng, Nguyễn Đức T 10.000.000 đồng, Nguyễn Bá L 10.000.000 đồng, Nguyễn Văn T 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, các bị cáo nộp trước khi xét xử HĐXX xác định đây là khoản tiền để đảm bảo thi hành án. Vì vậy cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 , Điều 35, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L và Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Xử Phạt: Nguyễn Hữu T 25.000.000 đồng (Hai mươi năm triệu đồng). Xác nhận đã nộp 20.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007796 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Xử Phạt: Nguyễn Văn T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Xác nhận đã nộp 10.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007799 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Xử Phạt: Nguyễn Đức T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Xác nhận đã nộp 10.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007800 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Xử Phạt: Nguyễn Bá L 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Xác nhận đã nộp 10.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007798 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Xử Phạt: Nguyễn Văn T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Xác nhận đã nộp 20.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007797 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận T.

2. Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu giữ xung quanh nơi đánh bạc và các đối tượng tự giác giao nộp tổng cộng là: 18.500.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm ngàn đồng)

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân, mặt sau quân bài có in hình tờ tiền 100 đô la .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/04/2019 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức T, Nguyễn Bá L và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- TAND Tỉnh
- VKSND Huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Bị cáo
- Lưu HS-VPTA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Nguyễn Đăng Dũng - Ngô Thị Hằng	**Nguyễn Quang Hòa**